

Số: 4903/QĐ-UBND

Phú Quốc, ngày 08 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án hỗ trợ tạm cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán tại khu phố 6 An Thới, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU PHÚ QUỐC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai, đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về việc tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 948/QĐ-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về giao nhiệm vụ chuẩn bị các điều kiện và thực hiện một số biện pháp để triển khai nhanh các dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027 tại thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thông qua bổ sung Danh mục dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch thực hiện trong năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 30/09/2025 của UBND tỉnh An Giang về việc Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 07/2026/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh An Giang Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang thực hiện Nghị quyết của Quốc hội quy định một số chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông báo số 768/TB-VP ngày 27/6/2025 của về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhân tại cuộc họp Triển khai và giao nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án công trình phục vụ APEC 2027;

Căn cứ Quyết định số 1742/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch phân khu đô thị An Thới, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, tỷ lệ 1/2000, quy mô điều chỉnh 25,39ha (Khu vực Núi Ông Quán);

Căn cứ Quyết định số 2506/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết Khu đô thị hỗn hợp

du lịch sinh thái Núi Ông Quán, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết Khu đô thị hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Quyết định số 8304/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán, tại Khu phố 6 An Thới, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 10181/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND đặc khu Phú Quốc ban hành Quy định về hỗ trợ khác đối với người sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái quy định pháp luật khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn đặc khu Phú Quốc đối với dự án Khu đô thị Hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán;

Căn cứ Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán, tại Khu phố 6 An Thới, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 17/03/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán, tại Khu phố 6 An Thới, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 2530/QĐ-UBND ngày 21/03/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán, tại Khu phố 6 An Thới, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 3160/QĐ-UBND ngày 27/03/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán, tại Khu phố 6 An Thới, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc quyết định biện pháp, mức hỗ trợ khác quy định tại khoản 12, Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán tại Khu phố 6 An Thới, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;



Căn cứ Quyết định số 4560/QĐ-UBND ngày 04/4/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc bổ sung nội dung Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc quyết định biện pháp, mức hỗ trợ khác quy định tại khoản 12, Điều 3 Nghị quyết số 254/2025/QH15 khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán tại Khu phố 6 An Thới, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;

Trên cơ sở Phương án số 121/PA-BBT ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Ban Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Theo đề nghị của Phòng Nông nghiệp và Môi trường đặc khu Phú Quốc tại Tờ trình số 2236/TTr-PNNMT ngày 06/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án hỗ trợ tạm cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán tại khu phố 6 An Thới, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang, bao gồm:

Tổng kinh phí phương án (1): 1.165.800.000 đồng.

(Một tỷ, một trăm sáu mươi lăm triệu, tám trăm nghìn đồng)

Trong đó:

1. Kinh phí hỗ trợ tạm cư:

1.165.800.000 đồng

2. Kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

Tổng kinh phí bồi thường = Phương án lần 1 + Phương án lần 2 + Phương án lần 3 + Phương án lần 4 + Phương án lần 5 + Phương án lần 6 (đang trình):
 $77.733.368.730 + 87.512.655.250 + 244.307.757.825 + 244.579.298.282 + 10.140.725.177 + 1.165.800.000 = 665.439.605.264$ đồng.

Căn cứ Điều 21, Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 30/09/2025 của UBND tỉnh An Giang: Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được lập dự toán chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư của từng dự án theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP của Chính Phủ.

Nguồn kinh phí phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện theo Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND đặc khu Phú Quốc về việc phê duyệt dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Khu đô thị hỗn hợp du lịch sinh thái Núi Ông Quán.

Nguồn kinh phí phương án do Công ty TNHH Mặt Trời Phú Quốc ứng trước chuyển vào tài khoản của Phòng Tài chính - Kế hoạch đặc khu Phú Quốc quản lý theo quy định.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư như sau:

Giao Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tổ chức thực hiện phương án đã được phê duyệt.

Giao Ban Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phối hợp với Khu phố 6 An Thới phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân đặc khu Phú Quốc và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

Giao Ban Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Đồng thời thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 4 năm 2026.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND đặc khu, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trưởng Ban Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, Trưởng Khu phố 6 An Thới, Công ty TNHH Mặt Trời Phú Quốc, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và cá nhân có tên trong phương án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- CT và các PCT. UBND đặc khu;
- Như Điều 4;
- Sở NN&MT tỉnh An Giang;
- LĐVP, CVNC;
- Đ/c Lữ Tử Trúc;
- Lưu: VT, PNNMT, nmbach.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Minh Trí